

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 9 - 2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Th; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện AD, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ch; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện AD, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 01 tháng 7 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện AD, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 10

tháng 12 năm 2004. Quá trình chung sống hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống chung. Anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn chị Nguyễn Thị Ch.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch có hai con chung tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007 và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008. Anh Th đề nghị Toà án giao hai con chung cho chị Nguyễn Thị Ch nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung do anh Th và chị Ch tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch tự thỏa thuận phân chia nếu không được sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất về điều kiện kết hôn như anh Nguyễn Văn Th trình bày, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Chị không đồng ý ly hôn với anh Th vì vợ chồng còn tình cảm và mong muốn con cái có cha mẹ.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Th có hai con chung như anh Th trình bày. Ly hôn chị đề nghị Toà án giao hai con chung Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007 và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008 cho chị nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị và anh Th tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ch không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch. Giao hai con chung tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007 và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008 cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con

chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung các đương sự không yêu cầu nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Anh Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tài liệu xác minh thể hiện anh Th và chị Ch có mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng khó có khả năng đoàn tụ. Anh Th và chị Ch đều có khả năng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là chị Nguyễn Thị Ch đang cư trú tại thôn Nam B, xã A, huyện AD, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn Th xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, chị Ch vắng mặt tại phiên toà không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Ch.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị Ch đã được xác lập là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 10 tháng 12 năm 2004 tại xã A, huyện AD, thành phố Hải Phòng). Căn cứ vào lời khai của đương sự, tài liệu điều tra xác minh đã xác định được mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Văn Th được ly hôn chị Nguyễn Thị Ch.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch có hai con chung tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007 và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần phải xem xét mọi mặt. Chị Ch xin được nuôi cả hai con chung, anh Th đồng ý. Anh Th, chị Ch đều có khả năng nuôi con, để đảm bảo quyền lợi của các con chung và của các đương sự, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của con chung thì giao con tên Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Th cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Th và chị Ch tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung: Anh Th và chị Ch không đề nghị Toà án giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Th được ly hôn chị Nguyễn Thị Ch.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007 và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008 cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004223 ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Ch vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương ;
- UBND xã A (Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 10 tháng 12 năm 2004);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý

